

Số: 37/2020/QĐST-HNGĐ

Điện Biên Phủ, ngày 28 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84, 116, 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 39/2020/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2020 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*", gồm những người yêu cầu giải quyết việc dân sự sau đây:

- Bà Đinh Thị Hồng V - sinh năm: 1986; Địa chỉ: Số nhà 45, tổ dân phố 15, phường M T, thành phố Đ B P, tỉnh Đ;

- Ông Đỗ Xuân H - sinh năm: 1979; Địa chỉ: Số nhà 45, tổ dân phố 15, phường M T, thành phố Đ B P, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Thị Hồng V và ông Đỗ Xuân H kết hôn hoàn toàn tự nguyện không bị ai ép buộc và có đăng ký kết hôn tại UBND phường M T, thành phố Đ B P, tỉnh Đ vào ngày 15/9/2008. Trong quá trình chung sống, vợ chồng có nhiều mâu thuẫn hay cãi nhau, nguyên nhân là do quan điểm sống bất đồng. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy bà V và ông H thỏa thuận thống nhất ly hôn và cùng làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên công nhận thuận tình ly hôn.

Ngày 20/5/2020 Tòa án đã tiến hành hòa giải để bà V và ông H quay về đoàn tụ nhưng ông bà vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn;

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông bà là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và đúng các quy định của pháp luật, Tòa án ghi nhận theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về quan hệ con chung: Bà V và ông H có hai người con chung là cháu Đỗ Quỳnh H - sinh ngày 08/10/2008 và cháu Đỗ Việt H - sinh ngày 06/6/2015. Bà V và ông H thỏa thuận, giao con chung là cháu Đỗ Việt H cho bà Đinh Thị Hồng V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con chung là cháu Đỗ Quỳnh H cho ông Đỗ Xuân H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cả hai cháu đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Không bên nào phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về quan hệ tài sản và nợ chung: Không có;

[4] Về lệ phí: Bà Đinh Thị Hồng V tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 20 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Đinh Thị Hồng V và ông Đỗ Xuân H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Đỗ Việt H cho bà Đinh Thị Hồng V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con chung là cháu Đỗ Quỳnh H cho ông Đỗ Xuân H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cả hai cháu đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Không bên nào phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo các Điều 81, 82, 83, 84 và 116 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung và Nợ chung: Không có;

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Đinh Thị Hồng V chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu tiền số AA/2020/0000044 ngày 27/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Bà V đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh ĐB;
- VKSND TP. ĐBP;
- Chi cục THADS TP. ĐBP;
- Các đương sự;
- UBND phường M T, thành phố Đ B P, tỉnh Đ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN**Trần Thị TH Huyền**